

Quản lý nhà nước về báo chí - những vấn đề đặt ra trong kỷ nguyên phát triển mới

PGS, TS. VŨ VĂN HÀ

Hội đồng Lý luận Trung ương; Email: vuha_dcsvn@yahoo.com.vn

Nhận ngày 15 tháng 8 năm 2025; chấp nhận đăng tháng 10 năm 2025.

Tóm tắt: Quản lý nhà nước về báo chí giữ vai trò quan trọng trong định hướng, tổ chức và giám sát hoạt động báo chí, bảo đảm báo chí phát huy tốt các chức năng của mình. Trong kỷ nguyên phát triển mới với những đột phá của công nghệ số, toàn cầu hóa và những thay đổi trong hành vi tiếp nhận thông tin của công chúng trong bối cảnh phát triển mạnh mẽ của kinh tế thị trường, công tác quản lý nhà nước về báo chí ở Việt Nam có nhiều cơ hội phát triển, song cũng đứng trước không ít thách thức, vấn đề đặt ra. Đã có không ít bài viết về cơ hội, ở đây, bài viết tập trung phân tích những thách thức, vấn đề đặt ra đối với quản lý nhà nước về báo chí hiện nay và gợi mở một số giải pháp góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả quản lý nhà nước về báo chí trong kỷ nguyên phát triển mới.

Từ khóa: quản lý nhà nước; báo chí; kỷ nguyên số; thách thức.

Abstract: State management of the press plays a crucial role in orienting, organizing, and supervising journalistic activities to ensure that the press fulfills its functions effectively. In the new era of development characterized by breakthroughs in digital technology, globalization, and significant shifts in audience information consumption behavior amid the vigorous growth of the market economy, state management of the press in Vietnam faces both great opportunities and numerous challenges. While many studies have discussed opportunities, this article focuses on analyzing the key challenges and emerging issues confronting state management of the press today and proposes several solutions to enhance the quality and effectiveness of press governance in this new era of development.

Keywords: state management; journalism; digital era; challenges.

1. Đặt vấn đề

Báo chí hiện nay đang phát triển trong bối cảnh bùng nổ của công nghệ số và các nền tảng truyền thông mới. Báo chí không còn giới hạn ở các loại hình truyền thống như báo in, phát thanh, truyền hình. Thay vào đó, báo chí điện tử, báo chí đa phương tiện, podcast, và video ngày càng phổ biến, đáp ứng thói quen tiếp cận thông tin thay đổi của công chúng. Thông tin lan truyền với tốc độ chóng mặt qua các nền tảng mạng xã hội (Facebook, YouTube, TikTok...), tạo áp lực cạnh tranh về tốc độ đưa tin. Người đọc không chỉ thụ động tiếp nhận thông tin mà còn muốn tương tác, bình luận, và chia sẻ.

Cùng với sự thay đổi nhanh chóng của môi trường công nghệ và nhu cầu tiếp nhận thông tin của

công chúng, sự phát triển của kinh tế thị trường trong bối cảnh chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và kinh tế tuần hoàn đưa lại nhiều cơ hội cho quản lý nhà nước về báo chí, như: Ứng dụng công nghệ số trong quản lý để tối ưu hóa quy trình làm việc; gia tăng nhu cầu thông tin chính thống của công chúng trong môi trường thông tin đa chiều; thúc đẩy hoàn thiện cơ chế và công cụ quản lý báo chí; mở rộng cơ hội hợp tác quốc tế trong quản lý và phát triển báo chí□

Bên cạnh những cơ hội, thuận lợi, môi trường phát triển mới của báo chí đã và đang đặt ra đặt ra hàng loạt vấn đề đối với quản lý nhà nước về báo chí, như: Vấn đề bảo đảm tự do báo chí và tự do ngôn luận trong khuôn khổ pháp luật; vấn đề an ninh

và chủ quyền thông tin, quản lý thông tin trên không gian mạng nhằm bảo đảm tính xác thực, xử lý kịp thời các vi phạm, làm sai lệch thông tin; vấn đề nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ báo chí, trước hết là đội ngũ quản lý; vấn đề cơ chế, chính sách cho phát triển báo chí hướng đến tự chủ... Việc làm rõ những thách thức, vấn đề đặt ra với quản lý nhà nước về báo chí, từ đó có những giải pháp phù hợp để nâng cao chất lượng, hiệu quả quản lý góp phần thúc đẩy nền báo chí cách mạng Việt Nam phát triển là một trong những vấn đề lớn, có ý nghĩa quan trọng đối với sự phát triển hệ thống báo chí hiện nay.

2. Một số thách thức, vấn đề đặt ra

2.1. Vấn đề hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển báo chí

Hoàn thiện chế độ phát triển là yêu cầu đặt ra cấp bách đối với phát triển kinh tế-xã hội nói chung, hệ thống báo chí nói riêng. Môi trường phát triển cũng như quy mô phát triển báo chí có nhiều thay đổi, hơn nữa báo chí thế giới cũng đã có bước tiến dài cả trong công nghệ và mô hình báo chí, trong khi đó quy định phát triển báo chí Việt Nam còn không ít bất cập. Mặc dù Luật Báo chí 2016 đã quy định khá đầy đủ, rõ ràng, tạo hành lang cho phát triển hệ thống báo chí, song thực tiễn phát triển đã có nhiều điểm vượt qua, đặt ra yêu cầu cấp bách sửa đổi Luật Báo chí và bảo đảm sự đồng bộ với một số luật liên quan (Hiến pháp, Luật hình sự, Luật tiếp cận thông tin, Luật an ninh mạng^[1]). Trong quy định mới, một trong những nội dung là cần bao quát các mô hình hoạt động báo chí mới, các nền tảng công nghệ, các phương thức truyền thông mới; cần xem báo chí là ngành kinh tế đặc thù và bảo đảm công bằng trong các điều kiện phát triển. Hệ thống thể chế vừa phải bảo đảm cho quản lý nhà nước, vừa phải khơi thông, kiến tạo không gian cho báo chí nước nhà phát triển thực hiện tốt chức năng, đồng thời hướng tới gia tăng năng lực cạnh tranh trên thị trường.

2.2. Vấn đề quản lý báo chí trên cơ sở pháp luật, bảo đảm tự do báo chí và kiến tạo phát triển báo chí

Thực tiễn cho thấy ranh giới giữa tự do báo chí và lợi dụng báo chí để gây rối xã hội, xuyên tạc sự thật là rất mong manh. Nhiều quan điểm, ý kiến trái chiều, thậm chí sai lệch dễ bị lợi dụng để xuyên tạc,

kích động, tạo sức ép đối với cơ quan báo chí và nhà quản lý, gây khó khăn cho việc bảo đảm tự do báo chí gắn liền với trách nhiệm xã hội. Nếu quản lý cứng nhắc có thể kìm hãm sáng tạo và hạn chế tính phản biện xã hội; nếu buông lỏng sẽ dẫn tới tình trạng lợi dụng báo chí để truyền bá thông tin sai trái, thù địch, chống phá đường lối, chính sách của Đảng và nhà nước. Vấn đề là chuyển đổi trong tư duy quản lý nhà nước về báo chí theo hướng kiến tạo phát triển chứ không phải khó quản lý là cấm.

Trong bối cảnh chuyển đổi số, các nền tảng xuyên biên giới như Facebook, YouTube, TikTok^[2] tạo nên một môi trường cạnh tranh gay gắt với báo chí chính thống, đặt ra vấn đề về quyền chủ quyền thông tin. Báo chí Việt Nam phải hoạt động trong sự chi phối của các dòng thông tin toàn cầu, khiến việc bảo đảm các hoạt động báo chí gặp nhiều phức tạp mới do quy định luật pháp chưa bao phủ hết các khía cạnh, hình thức mới trong hoạt động báo chí. Đồng thời một vấn đề rất đáng lưu tâm là, năng lực, phẩm chất và bản lĩnh chính trị của một bộ phận đội ngũ người làm báo chưa theo kịp yêu cầu của thời đại, dễ dẫn đến tình trạng thương mại hóa, xa rời tôn chỉ mục đích, thậm chí vi phạm chuẩn mực nghề nghiệp. Điều này cũng đặt ra nguy cơ làm suy giảm niềm tin của công chúng đối với tự do báo chí chính thống. Như vậy, có thể thấy, thách thức bảo đảm tự do, kiến tạo báo chí phát triển ở Việt Nam hiện nay không chỉ là vấn đề nằm ở khía cạnh hoàn thiện các quy định pháp lý và quản lý nhà nước, mà còn liên quan đến công nghệ, thị trường truyền thông và đạo đức nghề nghiệp. Nói cách khác yêu cầu của quản lý nhà nước về báo chí trong kỷ nguyên mới đặt ra đòi hỏi phải kiến tạo điều kiện, định hướng phát triển để báo chí có môi trường tự do sáng tạo phục vụ lợi ích quốc gia.

2.3. Quản lý nhà nước phải thúc đẩy tính chuyên nghiệp và đạo đức báo chí trên môi trường số

Trong kỷ nguyên số, thông tin bùng nổ và lan truyền với tốc độ rất nhanh. Các cơ quan báo chí phải cạnh tranh gay gắt với mạng xã hội và các nền tảng tin tức khác. Trong khi báo chí hiện nay đòi hỏi sự chuyên môn hóa cao, đặc biệt trong các lĩnh vực phức tạp như kinh tế, tài chính, khoa học, và công nghệ. Tuy nhiên, một số nhà báo còn thiếu kiến thức

chuyên sâu, chạy theo số lượng và tốc độ, thiếu sự đầu tư vào những bài viết sâu sắc, phân tích đa chiều, thậm chí thiếu chính xác, sai lệch về bản chất vấn đề.

Trong khi đó nguồn thu từ quảng cáo và phát hành báo ngày càng khó khăn do sự cạnh tranh gay gắt từ mạng xã hội và các nền tảng xuyên biên giới như Google, Facebook, YouTube. Tình hình này đẩy đến hiện tượng thương mại hoá báo chí. Cụ thể, một số cơ quan báo chí, nhà báo lợi dụng hoạt động thương mại để trục lợi, đăng tin theo đơn đặt hàng, viết bài PR trá hình hoặc bôi nhọ doanh nghiệp để tống tiền. Hành vi này làm mất đi tính khách quan, trung thực của báo chí, ảnh hưởng nghiêm trọng đến uy tín và vai trò định hướng dư luận. Thực tiễn đặt ra yêu cầu với quản lý nhà nước về báo chí, cần quản lý, giải quyết thỏa đáng hiện tượng trên, không thể để tình trạng phân định không rõ ràng giữa nội dung báo chí chính thống và nội dung thương mại, quảng cáo, không thể trục lợi qua hoạt động báo chí.

2.4. Vấn đề huy động và quản lý nguồn lực đầu tư phát triển hạ tầng

Báo chí nước nhà đã có đầu tư nâng cao chất lượng hạ tầng, nhưng thực tế trong lĩnh vực báo chí vẫn còn tụt hậu về ứng dụng khoa học và công nghệ, về phương thức quản lý và làm báo hiện đại trong bối cảnh phát triển của truyền thông mạng xã hội. Thực tế cho thấy, hạ tầng đóng vai trò quyết định đến sự phát triển và nâng cao hiệu quả của báo chí trong bối cảnh truyền thông số. Nó không chỉ là nền tảng vật chất mà còn là hệ thống công nghệ, cho phép báo chí thay đổi mô hình hoạt động, sản xuất và phân phối nội dung, từ đó nâng cao chất lượng và khả năng cạnh tranh. Hạ tầng hiện đại cho phép tăng khả năng tiếp cận công chúng, phát triển mô hình kinh doanh mới, truyền tải thông tin nhanh, chính xác góp phần dẫn dắt, định hướng dư luận hiệu quả.

Trong những năm qua, hầu hết các cơ quan quản lý và cơ quan báo chí đều nhận thức được vai trò quan trọng của đầu tư phát triển và quản lý hạ tầng số, nên đã tìm kiếm các giải pháp và nguồn lực đầu tư hiện đại hoá. Tuy nhiên, thực tế cho thấy những hạn chế về tài chính hiện đang là rào cản, thách thức lớn nhất đối với hiện đại hóa hạ tầng báo chí. Nguồn chi phí đầu tư cho hạ tầng công nghệ đòi hỏi rất lớn đi liền với chi phí duy trì, quản lý, bảo dưỡng, làm

cho những cơ quan báo chí có nguồn lực hạn chế, nhất là báo chí địa phương khó đầu tư đồng bộ. Việc huy động nguồn lực khó khăn là do thiếu cơ chế, chính sách cụ thể để hỗ trợ cho báo chí đầu tư hạ tầng. Như vậy, để báo chí hiện đại hoá, chuyển đổi số thành công và phát huy vai trò trong kỷ nguyên mới, vấn đề đặt ra trong quản lý nhà nước về báo chí là cần có chính sách đầu tư, khai thác, quản lý hiệu quả, đồng bộ hơn, từ nhà nước và nỗ lực thay đổi từ chính các cơ quan báo chí.

2.5. Vấn đề tự chủ tài chính và quản lý hoạt động kinh tế báo chí

Vấn đề tự chủ đang là yêu cầu và thách thức với quản lý hoạt động báo chí ở tầm vĩ mô và vi mô. Nhiều cơ quan báo chí vẫn phụ thuộc nặng nề vào nguồn ngân sách nhà nước hoặc doanh thu quảng cáo. Mô hình thu phí nội dung chưa thực sự phổ biến và hiệu quả ở Việt Nam, do độc giả đã quen với việc đọc tin miễn phí. Việc tìm kiếm và phát triển các nguồn thu mới như dịch vụ truyền thông, tổ chức sự kiện, hay tài trợ từ doanh nghiệp gặp nhiều rào cản về cơ chế và năng lực. Cơ chế tài chính cho báo chí vẫn còn nhiều điểm chưa rõ ràng, đặc biệt là trong việc định giá sản phẩm, dịch vụ công được nhà nước đặt hàng. Các định mức kinh tế-kỹ thuật lạc hậu, không theo kịp với chi phí sản xuất thực tế, khiến các cơ quan báo chí gặp khó khăn trong việc cân đối thu chi, nâng cao chất lượng nội dung. Rõ ràng trong quản lý nhà nước về báo chí, cần đẩy mạnh tiếp tục thực hiện tinh gọn hệ thống tổ chức ngay trong mỗi cơ quan báo chí, cũng như trong toàn hệ thống; nghiên cứu triển khai sớm cơ chế đặt hàng đi liền với hoàn thiện mô hình kinh tế báo chí theo hướng kinh tế báo chí cần tập trung phát triển dựa trên chính các hoạt động báo chí. Thông qua nâng cao chất lượng nội dung và hình thức để nâng cao giá trị các sản phẩm báo chí qua đó tăng nguồn thu và thu hút quảng cáo.

2.6. Vấn đề bảo đảm an ninh thông tin và quyền riêng tư trong quản lý báo chí

Trong quá trình hoạt động, báo chí số thu thập một lượng lớn dữ liệu người dùng, bao gồm thông tin cá nhân, thói quen đọc và địa chỉ IP. Việc lưu trữ và quản lý những dữ liệu này không an toàn có thể dẫn đến rò rỉ hoặc bị đánh cắp bởi các tin tặc. Điều

này không chỉ gây thiệt hại về uy tín cho cơ quan báo chí mà còn xâm phạm nghiêm trọng quyền riêng tư của độc giả.

Các cơ quan báo chí là mục tiêu hấp dẫn của các cuộc tấn công mạng nhằm chiếm quyền kiểm soát, thay đổi nội dung. Những cuộc tấn công này có thể gây ra khủng hoảng thông tin nghiêm trọng, làm mất lòng tin của công chúng vào tính xác thực của các nguồn tin chính thống. Việc bảo vệ các trang web, máy chủ và hệ thống quản lý nội dung khỏi các cuộc tấn công DDoS, phishing, và mã độc là một thách thức thường trực, yêu cầu đặt ra với cơ quan báo chí và hoạt động giám sát và quản lý của nhà nước.

Vấn đề bảo đảm an ninh thông tin gắn liền với quản lý các nền tảng xuyên biên giới. Các nền tảng mạng xã hội như Facebook, TikTok, và YouTube đã trở thành nguồn thông tin chính của một bộ phận lớn người dùng, tạo ra sự cạnh tranh khốc liệt với báo chí chính thống. Hơn nữa, những nền tảng này lại có khả năng cá nhân hóa nội dung cao, khiến người dùng chỉ tiếp cận những nội dung họ quan tâm và làm giảm sự tiếp xúc với báo chí chính thống. Vấn đề đặt ra với quản lý nhà nước là cần thiết lập các chế tài đối với các nền tảng truyền thông xuyên biên giới nhằm bảo đảm tuân thủ pháp luật, bảo vệ người dùng khỏi các thông tin sai lệch, cũng như thúc đẩy môi trường cạnh tranh công bằng.

Sự phát triển của trí tuệ nhân tạo (AI) và các công cụ tạo nội dung tự động đặt ra thách thức mới. AI có thể được sử dụng để tạo ra nội dung giả mạo (deepfake), làm mờ ranh giới giữa tin thật và tin giả. Tin giả và thông tin xấu độc được lan truyền với tốc độ chóng mặt trên không gian mạng, gây hoang mang dư luận và ảnh hưởng tiêu cực đến an ninh, trật tự xã hội. Việc xác định và xử lý các nguồn tin sai lệch này là một thách thức lớn, gây khó khăn cho việc kiểm chứng thông tin và đòi hỏi các cơ quan quản lý báo chí phải nâng cao năng lực thẩm định, ban hành các quy định định rõ ràng trong sản xuất và quản lý phát hành nội dung để bảo đảm tính minh bạch và đạo đức nghề nghiệp.

3. Giải pháp cơ bản nâng cao chất lượng, hiệu quả quản lý nhà nước về báo chí

3.1. Hoàn thiện hệ thống pháp luật và cơ chế chính sách

Hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế chính sách quản lý nhà nước về báo chí ở Việt Nam, trước hết, cần tập trung cập nhật, bổ sung Luật Báo chí, tăng cường quản lý các nền tảng xuyên biên giới, tạo môi trường thuận lợi cho báo chí phát triển. Cụ thể, rà soát, sửa đổi và bổ sung các văn bản pháp luật, quy định quản lý báo chí theo hướng hiện đại, phù hợp thực tiễn, xóa bỏ quy định lạc hậu so với sự phát triển của công nghệ. Ví dụ, định nghĩa về "báo điện tử" và "tạp chí điện tử" cần được làm rõ hơn để tránh tình trạng "báo hóa" tạp chí, gây khó khăn cho công tác quản lý. Xây dựng khung pháp lý riêng cho hoạt động báo chí trên các nền tảng số, bao gồm cả việc sản xuất, phát hành nội dung đa phương tiện, báo chí di động, và báo chí dữ liệu. Điểm mới, quan trọng là nghiên cứu có quy định khắt khe định bản quyền trong sáng tạo tác phẩm khi ứng dụng AI. Điều này sẽ giúp quản lý hiệu quả hơn các loại hình báo chí mới, đồng thời bảo vệ bản quyền nội dung của các cơ quan báo chí chính thống. Tăng cường các biện pháp xử phạt đối với các hành vi vi phạm đạo đức nghề nghiệp, đăng tin giả, tin sai sự thật. Các chế tài này cần mang tính răn đe cao, không chỉ về mặt hành chính mà còn cả về hình sự.

Xây dựng cơ chế quản lý phối hợp chặt chẽ với các nền tảng mạng xã hội lớn như Google, Facebook, và TikTok để yêu cầu họ tuân thủ pháp luật Việt Nam, đặc biệt trong việc gỡ bỏ tin giả, tin xấu độc và quản lý nội dung quảng cáo. Phân quyền cho các cơ quan quản lý báo chí ở địa phương để họ chủ động, linh hoạt hơn trong việc quản lý các cơ quan báo chí thuộc phạm vi của mình. Điều này cũng giúp giảm gánh nặng cho các cơ quan quản lý ở cấp trung ương.

Có chính sách hỗ trợ cơ quan báo chí phát triển các mô hình kinh doanh mới, giảm sự phụ thuộc vào ngân sách nhà nước; triển khai mô hình thu phí nội dung hoặc các dịch vụ giá trị gia tăng khác. Tăng cường hợp tác với các cơ sở đào tạo báo chí để nâng cao năng lực chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ nhà báo, giúp họ thích ứng với môi trường làm việc mới. Xây dựng và thực thi các quy định chặt chẽ hơn về bản quyền, ngăn chặn tình trạng sao chép, "ăn cắp" nội dung từ các cơ quan báo chí chính thống, tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh.

3.2. Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số trong

quản lý nhà nước

Đổi mới cơ chế quản lý báo chí, chú trọng phương thức quản lý dựa trên sử dụng các nền tảng công nghệ để giám sát, kiểm tra nội dung báo chí trên không gian mạng. Cụ thể, sử dụng AI để hỗ trợ rà quét, phân tích và cảnh báo sớm các vi phạm quy định về nội dung, giúp giảm tải công việc thủ công cho cơ quan quản lý. Ứng dụng Big Data để theo dõi, đo lường hiệu ứng truyền thông, từ đó có chính sách định hướng thông tin kịp thời.

Hình thành cơ sở dữ liệu báo chí quốc gia, liên thông giữa Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch với các địa phương, cơ quan báo chí. Ứng dụng nền tảng số để quản lý giấy phép, đăng ký, hoạt động của các cơ quan báo chí, giảm thủ tục hành chính, tăng tính minh bạch. Thiết lập trung tâm lưu trữ và chia sẻ dữ liệu báo chí số, phục vụ công tác tra cứu, đối chiếu, xác minh thông tin. Ứng dụng công nghệ blockchain để bảo đảm tính xác thực, chống giả mạo nội dung báo chí.

Đẩy mạnh triển khai mô hình tòa soạn hội tụ dựa trên công nghệ số, giúp giảm đầu mối nhưng vẫn tăng hiệu quả sản xuất, phân phối nội dung đa nền tảng. Khuyến khích cơ quan báo chí sử dụng công cụ phân tích người dùng để cá nhân hóa nội dung, giữ chân độc giả. Ứng dụng các giải pháp an ninh mạng hiện đại để phòng ngừa tấn công, bảo vệ hạ tầng dữ liệu báo chí.

3.3. Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý và nhà báo

Giải pháp nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý và nhà báo là yếu tố then chốt để quản lý và phát triển hệ thống báo chí hiệu quả trong kỷ nguyên số. Các giải pháp cần được thực hiện một cách toàn diện, từ đào tạo, bồi dưỡng đến xây dựng cơ chế làm việc chuyên nghiệp.

Cán bộ quản lý cần thay đổi tư duy, không chỉ đơn thuần là quản lý hành chính mà phải trở thành người dẫn dắt, tạo điều kiện cho báo chí phát triển. Cần xây dựng học liệu số, khóa học trực tuyến cho đội ngũ nhà báo và cán bộ quản lý báo chí. Kết hợp thực tiễn báo chí số và công nghệ mới (AI, VR/AR, phân tích dữ liệu) vào chương trình đào tạo để nâng cao kỹ năng số.

Tổ chức các khóa học chuyên sâu về quản lý báo chí trong môi trường số, bao gồm các kiến thức về

quản trị truyền thông, kinh tế báo chí, phân tích dữ liệu và an ninh mạng. Cần có các chương trình đào tạo ngắn hạn, thường xuyên cập nhật kiến thức mới từ các nước phát triển. Xây dựng cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan quản lý nhà nước, các cơ quan báo chí, và các nền tảng xuyên biên giới. Điều này giúp giải quyết các vấn đề phát sinh một cách nhanh chóng, đồng bộ, đặc biệt là trong việc xử lý tin giả và các vi phạm trên không gian mạng.

Tổ chức các buổi hội thảo, tập huấn thường xuyên về đạo đức báo chí, rèn luyện bản lĩnh chính trị, lòng dũng cảm bảo vệ sự thật. Việc này giúp nhà báo chống lại các cám dỗ vật chất, tránh xa hiện tượng "thương mại hóa" báo chí. Cần có cơ chế bảo vệ và khuyến khích các nhà báo và cán bộ quản lý báo chí dũng cảm, trung thực thực hiện các phóng sự điều tra, chống tiêu cực. Tổ chức các chương trình trao đổi, học hỏi kinh nghiệm với các cơ quan báo chí, hiệp hội nhà báo quốc tế để cập nhật những mô hình quản lý và làm báo tiên tiến nhất. Đây là một trong những giải pháp hiệu quả nhất để nâng cao uy tín và vai trò của báo chí.

3.4. Tiếp tục sắp xếp hợp lý hệ thống báo chí và phát triển báo chí chuyên nghiệp

Hoàn thiện tổ chức hệ thống báo chí hiện đại là một chiến lược quan trọng để nâng cao chất lượng thông tin, tăng cường quản lý và giúp báo chí thích ứng với kỷ nguyên số. Định hướng này tập trung vào việc tổ chức lại hệ thống báo chí, đào tạo nguồn nhân lực, và xây dựng các cơ chế hoạt động hiệu quả.

Việc tổ chức lại hệ thống báo chí theo hướng tiếp tục sắp xếp lại các cơ quan báo chí, đặc biệt là giảm thiểu số lượng các tờ báo, tạp chí kém hiệu quả, trùng lặp về nội dung. Thay vào đó, tập trung nguồn lực để xây dựng các cơ quan báo chí chủ lực, có tiềm lực mạnh, đa nền tảng và hoạt động chuyên nghiệp. Điều này giúp tránh tình trạng phân tán nguồn lực, cạnh tranh không lành mạnh và nâng cao hiệu quả hoạt động. Mỗi cơ quan báo chí sẽ phát triển theo một định hướng cụ thể: báo chí thông tin chính trị, báo chí kinh tế, báo chí văn hóa... Tạp chí sẽ tập trung vào nghiên cứu, phân tích chuyên sâu, tránh việc "báo hóa" tạp chí. Việc này giúp các cơ quan báo chí phát huy thế mạnh riêng, cung cấp thông tin chuyên sâu và chất lượng hơn cho độc giả.

Trong quá trình sắp xếp hệ thống báo chí, cần chú ý đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý theo hướng Trung ương tập trung vào định hướng, các nghiệp vụ cụ thể có thể giao cho cấp địa phương (cấp tỉnh), như thực hiện kiểm tra, xử lý vi phạm, quản lý phóng viên thường trú□ bảo đảm cho việc quản lý và xử lý các vấn đề đặt ra sát thực tiễn và kịp thời hơn.

Đổi mới mô hình kinh tế báo chí để giảm sự phụ thuộc vào ngân sách. Các mô hình như thu phí nội dung, dịch vụ truyền thông, tổ chức sự kiện, hay thu hút tài trợ từ doanh nghiệp cần được khuyến khích. Điều này giúp báo chí có nguồn thu ổn định để tái đầu tư vào chất lượng nội dung. Đầu tư mạnh vào đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà báo và cán bộ quản lý, đặc biệt là các kỹ năng làm báo trong môi trường số, báo chí dữ liệu, và quản trị truyền thông, giúp đội ngũ nhân sự làm chủ công nghệ, sản xuất những sản phẩm báo chí hiện đại và chất lượng cao.

Xây dựng môi trường lành mạnh và bền vững để phát triển báo chí. Tiếp tục hoàn thiện các văn bản pháp luật về báo chí để tạo ra một hành lang pháp lý minh bạch, rõ ràng cho hoạt động của các cơ quan báo chí. Khuyến khích sự cạnh tranh lành mạnh giữa các cơ quan báo chí về chất lượng nội dung, mô hình kinh doanh, qua đó thúc đẩy các cơ quan báo chí không ngừng đổi mới và nâng cao năng lực cạnh tranh.

Việc tạo môi trường thuận lợi cho báo chí phát triển không chỉ giúp quản lý tốt hơn mà còn là cách để xây dựng một nền báo chí thực sự chuyên nghiệp, đủ sức làm chủ không gian mạng, đáp ứng nhu cầu thông tin của công chúng và đóng góp vào sự phát triển bền vững của đất nước.

3.5. Tăng cường hợp tác quốc tế

Để tăng cường hợp tác quốc tế nhằm quản lý báo chí hiệu quả, Việt Nam cần chủ động tham gia vào các cơ chế hợp tác song phương và đa phương, đồng thời học hỏi kinh nghiệm quản lý truyền thông số từ các quốc gia tiên tiến. Việc hợp tác này không chỉ giúp giải quyết các vấn đề xuyên biên giới như tin giả và thông tin độc hại, mà còn nâng cao năng lực cho đội ngũ quản lý và các cơ quan báo chí trong nước.

Cần chú trọng hợp tác với các quốc gia có mô hình quản lý báo chí và truyền thông hiệu quả, như

Hàn Quốc, Singapore, hay một số quốc gia châu Âu. Hợp tác với các đối tác nước ngoài để tiếp cận và ứng dụng các công nghệ tiên tiến trong việc giám sát, phân tích và xử lý thông tin trên mạng. Điều này giúp phát hiện nhanh chóng các tin tức sai sự thật, các chiến dịch thông tin xấu độc và có biện pháp xử lý kịp thời. Hợp tác với các quốc gia khác để xây dựng hệ thống quản lý dữ liệu, chia sẻ thông tin về các hoạt động tội phạm mạng và tin giả. Mở rộng và tăng cường đối thoại với các tập đoàn công nghệ xuyên biên giới như Google, Facebook, và TikTok để yêu cầu họ tuân thủ pháp luật Việt Nam.

Việt Nam cần chủ động, tích cực tham gia và có tiếng nói tại các diễn đàn, tổ chức quốc tế liên quan đến báo chí và truyền thông, như Liên đoàn Báo chí ASEAN (ASEAN Journalists Federation), UNESCO, qua đó nắm bắt các xu hướng chung, học hỏi kinh nghiệm, và cùng các quốc gia khác xây dựng các quy tắc ứng xử trên không gian mạng.

Trong kỷ nguyên phát triển mới, công tác quản lý nhà nước về báo chí đang đứng trước nhiều vấn đề nan giải cần giải quyết đòi hỏi phải tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp về pháp luật, công nghệ, hạ tầng, nhân lực, hợp tác quốc tế và môi trường hoạt động. Thông qua đó tạo lập được hệ thống quản lý báo chí hiện đại, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển nền báo chí nước nhà trong bối cảnh hội nhập và chuyển đổi số./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Ban Tuyên giáo Trung ương (2021), *Định hướng quy hoạch phát triển và quản lý báo chí toàn quốc đến năm 2025*, Hà Nội, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật. Chính phủ (2019).
2. Quyết định số 362/QĐ-TTg phê duyệt quy hoạch phát triển và quản lý báo chí toàn quốc đến năm 2025.
3. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
4. Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2013), Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
5. Luật Báo chí (2016), Quốc hội khóa XIII, kỳ họp thứ 11.
6. PGS, TS. Nguyễn Thị Thanh Hoa (2020), *Quản lý báo chí trong bối cảnh mới: Những vấn đề đặt ra*, Tạp chí Kinh tế và dự báo, số 17.
7. PGS, TS. Tô Ngọc Hưng (2022), *Quản lý nhà nước về báo chí tại Việt Nam hiện nay, những vấn đề cần quan tâm*, Tạp chí KH & CN, Đại học Hòa Bình, số 4.
8. UNESCO (2018), *World Trends in Freedom of Expression and Media Development*, Paris, UNESCO Publishing.